|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần:**  **Tiết: 26+27** |  |

Môn học/Hoạt động giáo dục: Toán; lớp: 7

Thời gian thực hiện: 2 tiết

**I. Mục tiêu:** Sau khi học xong bài này, học sinh có khả năng:

**1. Về kiến thức:**

Học sinh củng cố, rèn luyện kỹ năng:

+ Tính được giá trị của căn bậc hai số học.

+ Biểu diễn được phân số dưới dạng số thập phân.

+ Vận dụng làm tròn số.

+ Vận dụng được số vô tỉ, số hữu tỉ, số thực vào tập hợp số.

+ Tìm được giá trị chưa biết thông qua các phép tính.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Năng lực tư duy và vận dụng toán học: Hoàn thành được các bài tập liên quan thực tế.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: Nêu được các cách làm tròn số, khái niệm các tập số vô tỉ, số thực,...

- Năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán: Sử dụng máy tính cầm tay giải quyết bài toán thực tế, làm tròn số và ước lượng.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để giải quyết các vấn đề về số hữu tỉ, số vô tỉ, làm tròn số và ước lượng.

-Năng lực mô hình hóa toán học: Ứng dụng các kiến thức đã học về làm tròn và ước lượng vào các bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, bảng phụ, giấy A0, viết.

**2. Học sinh:** SGK, SBT, đồ dùng học tập.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (10 phút)

**a) Mục tiêu:**

Củng cố lại kiến thức đã được học ở chương .

**b) Nội dung:**

Học sinh chú ý lắng nghe và thực hiện yêu cầu.

**c) Sản phẩm:**

Học sinh nhớ lại kiến thức và trình bày đúng các kiến thức.

**d) Tổ chức thực hiện:** ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV – HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  GV hỏi đáp kiến thức cũ nhanh qua Trò chơi: “Bay lên nào”  Luật chơi: Mỗi bạn xung phong chọn một con vật và trả lời câu hỏi có trong con vật được chọn. Nếu trả lời đúng con vật sẽ bay lên. Nếu trả lời sai con vật sẽ không được bay lên.  + Con tê giác - Kí hiệu tập hợp số vô tỉ? Cho 1 ví dụ về số vô tỉ.  + Con hổ - Căn bậc hai số học của một số a không âm là gì? Nêu kí hiệu.  + Con voi - Hãy nêu khái niệm tập hợp số thực. Kí hiệu tập hợp số thực là gì?  + Con hươu cao cổ - Nêu các bước làm tròn số.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS lắng nghe câu hỏi và trả lời các câu hỏi của giáo viên.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi HS trả lời các câu hỏi:  + Kí hiệu tập hợp số vô tỉ? Cho 1 ví dụ về số vô tỉ.  + Căn bậc hai số học của một số a không âm là gì? Nêu kí hiệu.  + Hãy nêu khái niệm tập hợp số thực. Kí hiệu tập hợp số thực là gì?  + Nêu các bước làm tròn số.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chuẩn hóa câu trả lời của HS.  - GV nhận xét, đánh giá về việc thực hiện nhiệm vụ của HS. | + Tập hợp các số vô tỉ được kí hiệu  Ví dụ:  + Căn bậc hai số học của một số  không âm là một số  không âm sao cho  Kí hiệu:  + Ta gọi chung số hữu tỉ và số vô tỉ là số thực. Kí hiệu:  + Khi làm trong một số thập phân đến hàng nào thì hàng đó gọi là hàng quy tròn. Muốn làm tròn số thập phân đến một hàng quy tròn nào đó ta thực hiện các bước sau:  - Gạch dưới chữ số thập phân của hàng quy tròn.  - Nhìn sang chữ số ngay bên phải:  \*Nếu chữ số đó lớn hơn hoặc bằng  thì tăng chữ số hàng quy tròn lên .  \*Nếu chữ số đó nhỏ hơn  thì giữ nguyên chữ số gạch dưới.  -Thay tất cả các số sau hàng quy tròn thành số |

**2. Hoạt động 2: Luyện tập** (30 phút)

**a) Mục tiêu:**

Học sinh củng cố lại kiến thức số hữu tỉ, số vô tỉ, tập hợp số thực thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:**

Giáo viên giao nhiệm vụ học sinh thực hiên dựa vào kiến thức đã học.

**c) Sản phẩm:**

Kết quả thực hiện bài tập của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV – HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  GV yêu cầu làm việc nhóm đôi đọc đề và làm các bài tập sau  **Bài tập 1: Viết các phân số sau dưới dạng số thập phân:**  a)  b)  **Bài tập 3: Tính:**    **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - Cho HS lần lượt lên bảng làm bài tập 1,3.  **\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ 1:**  - GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi phản biện.  - HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài toán 1,3.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **Bài 1.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**  a.        b.      .  **Bài 3.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**  ; ; ; . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  GV yêu cầu mỗi cá nhân đọc đề và làm bài tập sau  **Bài tập 2:** Hai số  và  có bằng nhau không?  **Bài tập 4:**  Các phát biểu sau đúng hay sai?  a)  b)  c)  d)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - Cho 1 HS lên bảng làm bài tập 2.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV gợi ý  Hỏi:  Số được viết cụ thể thành số thập phân như thế nào?  Số được viết cụ thể thành số thập phân như thế nào?  - Gọi HS đứng tại chỗ trả lời bài tập 4.  **\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ 2:**  - GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi phản biện.  - HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài toán 2,4.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **Bài 2.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**  Ta có:  Nên  **Bài 4.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**  a. Đúng;  b. Đúng;  c. Sai, ;  d. Đúng. |

**3. Hoạt động 3: Vận dụng** (5 phút)

**a) Mục tiêu:**

Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để củng cố kiến thức và áp  dụng kiến thức vào thực tế đời sống.

**b) Nội dung:**

HS sử dụng SGK, SBT và vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c) Sản phẩm:**

Kết quả thực hiện bài tập của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**  - GV chia lớp thành 4 nhóm  - GV yêu cầu mỗi nhóm cùng đọc đề và làm bài tập sau  **Bài tập 5:** Tìm  biết:  **Bài tập 6:** Tìm  biết:  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV gợi ý  Chuyển số  về một số bình phương.  Hỏi: Hai lũy thừa cùng số mũ bằng nhau thì hai cơ số sẽ như thế nào?  - Cho các nhóm làm bài 5 vào bảng phụ, nhóm nào xong trước tiên sẽ đại diện các nhóm treo bảng phụ lên bảng và trình bày bài làm của nhóm.  **\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ 3:**  - GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi phản biện.  - HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài toán 5, 6.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng trình bày của HS. | **Bài 5.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**  Ta có:  Nên  hoặc  hoặc  Vậy  hoặc  **Bài 6.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**      hoặc  Vậy  hoặc |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (1 phút)

- Ôn lại các kiến thức đã được học.

- Hoàn thành các bài tập còn lại trong SGK.

- Mỗi nhóm (theo nhóm đã chia ở bài tập 5) chuẩn bị trước sơ đồ tư duy của chương 

|  |
| --- |
| **Tiết 2** |

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (10 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Giúp học sinh củng cố lại kiến thức đã được học ở chương 2.

- Giúp học sinh tập trung và hứng thú với giờ học.

**b) Nội dung:** ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143

- Học sinh các nhóm tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ của nhóm.

- Đại diện các nhóm trình bày , các nhóm khác chú ý lắng nghe, nhận xét và đóng góp ý kiến.

**c) Sản phẩm:**

Sơ đồ tư duy đầy đủ nội dung kiến thức từ bài  đến bài  một cách đầy đủ, ngắn gọn, trực quan.



**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV – HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  Mỗi cá nhân nhớ lại các nội dung đã học.  - GV nêu yêu cầu  đại diện mỗi nhóm lên thuyết trình trong 2 phút. Nhóm thuyết trình tốt nhất sẽ được điểm cộng.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS các nhóm lên trình bày lần lượt theo thứ tự.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV treo sơ đồ tư duy mà GV chuẩn bị sẵn ở nhà lên bảng để HS trình bày và nhóm khác nhận xét.  - HS cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chuẩn hóa câu trả lời của HS.  - GV nhận xét, đánh giá về việc thực hiện nhiệm vụ của HS |  |

**2. Hoạt động 2: Luyện tập** (28 phút)

**a) Mục tiêu:**

Học sinh củng cố lại kiến thức thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:**

Giáo viên giao nhiệm vụ học sinh thực hiện dựa vào kiến thức đã học.

**c) Sản phẩm:**

Kết quả thực hiện bài tập của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  GV yêu cầu làm việc nhóm đôi đọc đề và làm các bài tập sau  **Bài tập 6:** Dân số của Thành phố Hồ Chí Minh tính đến tháng 1 năm 2021 là  người (nguồn [*https://top10tphcm.com/*](https://top10tphcm.com/)*).*  Hãy làm tròn số trên đến hàng nghìn.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV gợi ý:  - Nêu các bước làm tròn số. Áp dụng vào bài.  - Cho HS lên bảng làm bài tập 6.  **\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ 1:**  - GV yêu cầu HS nhận xét câu trả lời.  - HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài toán 6.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **Bài 6.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**  Dân số của TPHCM tính đến tháng  năm  vào khoảng  người. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  GV yêu cầu mỗi cá nhân đọc đề và làm bài tập sau  **Bài tập 7:** Làm tròn đến hàng phần mười giá trị của biểu thức:  theo hai cách như sau:  Cách 1: Làm tròn mỗi số trước khi thực hiện phép tính.  Cách 2: Thực hiện phép tính trước rồi làm tròn kết quả nhận được.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - Cho 2 HS lên bảng làm bài tập 7.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV gợi ý:  - Các bước làm tròn số. Áp dụng vào bài.  **\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ 2:**  - GV yêu cầu HS nhận xét các bài làm.  - HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài toán 7.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **Bài 7.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**  Cách 1:  Cách 2: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**  GV yêu cầu hai cá nhân cùng bàn đọc đề và làm bài tập sau  **Bài tập 8:** Kết quả điểm môn Toán của Bích trong học kì 1 như sau:  Điểm đánh giá thường xuyên:  Điểm đánh giá giữa kì:  Điểm đánh giá cuối kì:  Hãy tính điểm trung bình môn Toán của Bích và làm tròn đến hàng phần mười.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - Cho 1 HS lên bảng làm bài tập 8.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV gợi ý  Hỏi: Tính trung bình cộng các điểm và làm tròn.  **\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ 3:**  - GV yêu cầu HS nhận xét bài làm.  - HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài toán 8.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **Bài 8.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**  Tổng điểm đánh giá thường xuyên môn Toán của Bích là:  Hệ số điểm giữa kỳ là , hệ số điểm cuối kỳ là .  Điểm trung bình môn Toán của Bích là: |

**3. Hoạt động 3: Vận dụng** (5 phút)

**a) Mục tiêu:**

Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để củng cố kiến thức và áp  dụng kiến thức vào thực tế đời sống.

**b) Nội dung:**

HS sử dụng SGK, SBT và vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c) Sản phẩm:**

Kết quả thực hiện bài tập của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4:**  **-** GV giao các nhóm làm bài tập sau vào bảng phụ.  Bài toán: Bác Mai lát sân gạch có diện tích , đã dùng vừa đủ 1600 viên gạch hình vuông cùng cỡ. Hỏi mỗi viên gạch có độ dài cạnh là bao nhiêu, biết rằng diện tích các mạch ghép là không đáng kể?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**  - Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, hoàn thành sản phẩm.  **\* Báo cáo kết quả nhiệm vụ 4:**  - Sau khi hoàn thành, đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - Các HS còn lại quan sát, lắng nghe và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài toán ứng dụng.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động của lớp, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | Diện tích mỗi viên gạch là:    Đổi  Độ dài cạnh của mỗi viên gạch là : cm |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Ôn lại các kiến thức đã được học.

- Hoàn thành các bài tập trong SBT.

- Tìm hiểu trước chương mới và đọc trước bài mới “Hình hộp chữ nhật- Hình lập phương”